

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
(Thường niên lần thứ XIV)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị quyết định sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2019;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên 2021 (ĐHĐCĐ thường niên lần thứ XIV) số 01-2021/BBH-ĐHĐCĐ ngày 16/06/2021,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và từng thành viên Hội đồng Quản trị trong năm 2020 và định hướng hoạt động trong năm 2021 với 114.064.083 cổ phần tán thành, tương đương 98,1779% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 2:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 do Tổng Giám đốc báo cáo 114.063.583 cổ phần tán thành, tương đương 98,1774% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 3:** Thông qua Kế hoạch hoạt động Kinh doanh năm 2021 do Tổng Giám đốc báo cáo với 114.064.083 cổ phần tán thành, tương đương 98,1779% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.



Điều 12: Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 06-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 114.063.583 cổ phần tán thành, tương đương 98,1775% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 13: Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế Tổ chức Đại hội trực tuyến, biểu quyết điện tử theo nội dung Tờ trình số 06-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 113.162.883 cổ phần tán thành, tương đương 97,4023% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Quy chế Tổ chức Đại hội trực tuyến, biểu quyết điện tử được ban hành, áp dụng kể từ ngày 16/06/2021.

Điều 14: Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế TCHĐ của Hội đồng Quản trị theo nội dung Tờ trình số 06-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 114.064.583 cổ phần tán thành, tương đương 98,1783% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị sửa đổi, điều chỉnh được ban hành, áp dụng kể từ ngày 16/06/2021.

Điều 15: Thông qua ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện một số nhiệm vụ theo nội dung Tờ trình số 07-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 113.162.883 cổ phần tán thành, tương đương 97,4023% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 16: Thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 08-2021/TTr-ĐHĐCĐ 113.162.883 cổ phần tán thành, tương đương 97,4022% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 17: Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế TCHĐ của Ban Kiểm soát theo nội dung Tờ trình số 09-2021/TTr-ĐHĐCĐ 114.064.083 cổ phần tán thành, tương đương 98,1779% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty sửa đổi, điều chỉnh được ban hành, áp dụng kể từ ngày 16/06/2021.



- Điều 4:** Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty với 114.064.083 cổ phần tán thành, tương đương 98,1779% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 5:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 gồm: (i) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kiểm tra xem xét Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc; (ii) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Thành viên Kiểm soát; (iii) Chương trình hành động, kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021 với 114.064.083 cổ phần tán thành, tương đương 98,1779% tổng số cổ phần có quyền biểu của cổ đông dự họp.
- Điều 6:** Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2020 và trích lập các quỹ theo nội dung Tờ trình số 01-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 114.056.083 cổ phần tán thành, tương đương 98,1711% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 7:** Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo nội dung Tờ trình số 02-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 114.056.583 cổ phần tán thành, tương đương 98,1715% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 8:** Thông qua Phương án Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ theo nội dung Tờ trình số 03-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 114.056.583 cổ phần tán thành tương đương 98,1715% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 9:** Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty theo nội dung Tờ trình số 04-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 113.092.283 cổ phần tán thành, tương đương 97,3415% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 10:** Thông qua Báo cáo về việc chi Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch chi Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 (theo nội dung Tờ trình số 06-2021/TTr-ĐHĐCĐ) với 114.064.083 cổ phần tán thành, tương đương 98,1779% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Điều 11:** Thông qua việc sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 06-2021/TTr-ĐHĐCĐ với 114.064.583 cổ phần tán thành, tương đương 98,1783% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 18: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 6 năm 2021. Biên bản họp, các báo cáo và các Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội là một phần không tách rời của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, toàn thể Cổ đông, các phòng ban, cá nhân có liên quan thuộc Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

1. Như Điều 11;
2. UBCKNN, TTLKCK,
Sở GDCK HN & TPHCM (để b/cáo);
3. Lưu VP HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ QUANG HIỂN